

Số: /KH-UBND

Cao Bằng, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”
trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Thực hiện Kế hoạch số 01-KH/BCĐTW, ngày 21/3/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và Kế hoạch số 465-KH/TU, ngày 16/5/2025 của Tỉnh ủy Cao Bằng (Kế hoạch số 465-KH/TU) về triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số” tại Kế hoạch số 465-KH/TU bảo đảm đồng bộ, toàn diện; thống nhất trong tổ chức thực hiện từ cấp tỉnh đến cơ sở; hướng đến phổ cập kỹ năng số cơ bản cho mọi người dân, theo từng nhóm đối tượng, từng địa phương, đảm bảo chất lượng, tiến độ đề ra.

- Xây dựng mô hình điểm và nhân rộng các điển hình tiên tiến trong học tập kỹ năng số, lan tỏa tinh thần học tập suốt đời, chủ động thích ứng với chuyển đổi số.

- Hình thành và duy trì tỷ lệ hộ gia đình số, xóm số, người dân có kỹ năng số cơ bản; xây dựng mạng lưới hỗ trợ viên kỹ năng số trong cộng đồng.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng địa phương, cơ quan, đơn vị, bảo đảm tính linh hoạt, sáng tạo, hiệu quả.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá tiến độ và hiệu quả thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số”; coi kết quả nâng cao năng lực số của người dân là tiêu chí quan trọng để đánh giá chất lượng Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Đảm bảo an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu cá nhân trong toàn bộ quá trình triển khai Phong trào “Bình dân học vụ số”; tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân nhận diện và phòng tránh các rủi ro trên môi trường số.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác truyền thông, tuyên truyền

1.1. Xây dựng chuyên trang “Bình dân học vụ số” trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của các sở, ngành, UBND các xã, phường; chuyên mục thường kỳ của Báo Cao Bằng

a) Nội dung thực hiện

- Xây dựng các chuyên trang trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của các sở, ngành, UBND các xã, phường với các nội dung chính gồm: Giới thiệu về Phong trào “Bình dân học vụ số” (mục tiêu, lộ trình, cách thức tham gia); thông tin về tình hình, kết quả triển khai các lớp học cộng đồng, lớp tập huấn kỹ năng số, kết quả xác nhận kỹ năng số; cung cấp kho tài nguyên học tập (tài liệu PDF, clip hướng dẫn, đường link đến các nền tảng học trực tuyến MOOCs).

- Tạo các chuyên mục “Câu chuyện chuyển đổi số”, “Chuyển đổi số quanh ta”, “Hành trình số” và các chuyên mục khác nhằm phản ánh các bài học thực tiễn, câu chuyện truyền cảm hứng từ người dân, cán bộ cơ sở và các mô hình ứng dụng hiệu quả công nghệ số, ghi lại hành trình thay đổi của người dân khi tiếp cận chuyển đổi số.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên, bắt đầu từ tháng 8/2025.

c) Phân công thực hiện

- Đơn vị chủ trì: Báo Cao Bằng, Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND cấp xã.

- Phối hợp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan, đơn vị liên quan.

1.2. Triển khai các sản phẩm truyền thông trực quan

a) Nội dung triển khai

- Xây dựng các clip ngắn tuyên truyền dưới các hình thức như: hoạt hình đơn giản, phỏng vấn nhanh, tình huống thực tế; trogn đó tập trung vào một số chủ đề như: “Mỗi người dân là một công dân số”, “Chuyển đổi số bắt đầu từ bạn”, “Đi chợ số, sống khỏe số, học tập số”...; phát hành trên các trang mạng xã hội (Fanpage, Zalo OA, Youtube), màn hình công cộng và các phương tiện thông tin đại chúng khác.

- Thiết kế các Infographic đơn giản, rõ ràng, phù hợp người dân nông thôn, người cao tuổi. Chủ đề: Cách tạo tài khoản VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt, tra cứu dịch vụ công, học số bằng điện thoại...

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên, bắt đầu từ tháng 8/2025.

c) Phân công thực hiện:

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, Báo Cao Bằng, UBND cấp xã.

1.3. Lòng ghép trong các hoạt động tổ chức Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10 hàng năm)

a) Nội dung triển khai:

- Tạo không gian sinh hoạt cộng đồng, lan tỏa tinh thần học tập suốt đời, gắn với kỹ năng số, chuyển đổi số.

- Tổ chức các hoạt động bằng hình thức phù hợp như: Thi trực tiếp hoặc online (như thi “Công dân số thông thái”, thi tài ứng dụng và nộp hồ sơ dịch vụ công mẫu, thi xử lý tình huống số); tổ chức gian hàng trình diễn công nghệ, hướng dẫn trực tiếp sử dụng thiết bị, ứng dụng; triển khai mô hình “Góc học tập số cộng đồng” tại nhà văn hóa, thư viện, trạm y tế, UBND xã; tổ chức tuyên dương “Gia đình học tập số”, “Tổ chuyển đổi số tiêu biểu”, “Công dân số điển hình”...

b) Thời gian thực hiện: Trong thời gian cao điểm tổ chức Ngày Chuyển đổi số quốc gia hàng năm.

c) Phân công thực hiện:

- Đơn vị chủ trì: UBND các xã, phường (chủ trì tổ chức tại địa phương).

- Phối hợp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ (hướng dẫn nội dung), Tỉnh Đoàn thanh niên (lực lượng nòng cốt), doanh nghiệp công nghệ, viễn thông (tài trợ thiết bị, gian hàng số...).

2. Triển khai nền tảng số và công cụ hỗ trợ học tập

a) Nội dung triển khai:

- Xây dựng và vận hành Nền tảng học trực tuyến MOOCs “Bình dân học vụ số” dùng chung cho toàn tỉnh, phục vụ học tập kỹ năng số cơ bản cho phép cán bộ công chức, người lao động trong doanh nghiệp người dân truy cập miễn phí để tự học các kỹ năng số.

- Xây dựng, thiết kế học liệu điện tử theo Khung kỹ năng số cơ bản dành cho các đối tượng tương ứng theo hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ để thực hiện bồi dưỡng trên Nền tảng học trực tuyến. Tài liệu số hóa gồm: video bài giảng, bài tập tương tác, tài liệu hướng dẫn PDF, trắc nghiệm kiểm tra, theo từng nhóm đối tượng.

b) Thời gian thực hiện: Từ Quý III đến Quý IV năm 2025 và các năm tiếp theo.

c) Phân công thực hiện:

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh.

- Phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường.

3. Tổ chức phổ cập kỹ năng số

a) Nội dung triển khai

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn trực tiếp kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo Kế

hoạch số 3624/KH-UBND ngày 26/12/2024 của UBND tỉnh về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2025 và các chương trình, kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng có liên quan.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về công nghệ số, kỹ năng số cho Tổ chuyển đổi số cộng đồng để các thành viên nắm vững các nội dung cơ bản, gồm: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử, định danh điện tử (VNeID), khai thác Nền tảng Công dân số Cao Bằng, tiếp cận các sản phẩm thương mại điện tử, ứng dụng công nghệ số trong phát triển kinh tế hộ gia đình; giới thiệu các công nghệ mới như: trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data). Qua đó, các thành viên có khả năng hỗ trợ, hướng dẫn người dân giao dịch, học tập và tương tác hiệu quả trên môi trường số.

- Triển khai các khóa bồi dưỡng trực tuyến trên Nền tảng học trực tuyến của tỉnh theo Khung kỹ năng số cơ bản tương ứng cho các nhóm đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khu vực công; người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác; người dân.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Phân công thực hiện:

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, UBND các xã, phường.

4. Kiểm tra, đánh giá, xác nhận trình độ kỹ năng số

a) Nội dung triển khai:

- Kiểm tra, đánh giá, xác nhận trình độ kỹ năng số thông qua các bài kiểm tra trực tuyến trên Nền tảng học trực tuyến của tỉnh, cụ thể:

- (i) Đánh giá đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khu vực công: Các nội dung đánh giá theo Chương trình phổ cập được ban hành theo Khung kỹ năng số cơ bản dành cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công.

- (ii) Đánh giá đối với doanh nghiệp: Các nội dung đánh giá theo Chương trình phổ cập được ban hành theo khung kỹ năng số cơ bản dành cho người lao động trong các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác.

- (iii) Đánh giá đối với người dân: Các nội dung đánh giá theo Chương trình phổ cập được ban hành theo khung kỹ năng số cơ bản dành cho người dân.

b) Thời gian thực hiện: Thường xuyên. Thực hiện đánh giá sau các khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng để xác nhận đạt/chưa đạt trình độ phổ cập.

c) Phân công thực hiện:

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, UBND các xã, phường.

5. Tổ chức mô hình, phong trào cộng đồng

5.1. Nội dung thực hiện

a) Mô hình “Đại sứ số” cấp xã, thôn, tổ dân phố

- Mục tiêu: Hình thành mạng lưới tuyên truyền viên, hỗ trợ viên kỹ năng số tại cộng đồng.

- Lực lượng triển khai: Cán bộ đoàn thể, tổ dân phố, giáo viên nghỉ hưu, đoàn viên thanh niên, cộng tác viên dân số, hội phụ nữ, hội nông dân.

- Vai trò của “Đại sứ số”: Hướng dẫn người dân sử dụng VNeID, đăng ký dịch vụ công trực tuyến, học tập trên nền tảng số; hỗ trợ nộp hồ sơ, khai báo, thanh toán không tiền mặt; ghi nhận, đánh giá trình độ kỹ năng số cơ bản của người dân.

b) Phong trào “Gia đình số”

- Mục tiêu: Mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên biết sử dụng điện thoại thông minh để tiếp cận thông tin chính thống, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và thanh toán điện tử.

- Hoạt động chính: (i) Tổ chức hướng dẫn thực hành tại nhà văn hóa thôn/xóm: Cài đặt ứng dụng VNeID, Zalo, ví điện tử, dịch vụ công; (ii) Phát động thi đua giữa các thôn, xóm, tổ dân phố về tỷ lệ “Gia đình số”; (iii) Đăng ký, công nhận “Gia đình số tiêu biểu” hàng năm.

c) Mô hình “Chợ số - Nông thôn số”

- Mục tiêu: Hướng dẫn các hộ tiểu thương, nông dân sử dụng nền tảng số để bán hàng, tiếp cận thị trường, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Hoạt động chính: Lựa chọn 1 chợ dân sinh làm mô hình điểm; tổ chức hướng dẫn thực hành cho tiểu thương (tạo mã QR thanh toán, gian hàng trên mạng xã hội, livestream bán hàng); hướng dẫn người dân mua bán qua các nền tảng thương mại điện tử; lắp đặt biển “Chợ số” tại các điểm triển khai đạt chuẩn.

d) Nâng cao hiệu quả hoạt động của “Tổ chuyển đổi số cộng đồng”

- Mục tiêu: Phát huy vai trò nòng cốt của Tổ chuyển đổi số cộng đồng trong lan tỏa phong trào học tập kỹ năng số.

- Hoạt động chính: Rà soát, kiện toàn thành viên Tổ chuyển đổi số cộng đồng cấp thôn, xóm; triển khai Zalo Group hỗ trợ Tổ chuyển đổi số cộng đồng lan tỏa phong trào học tập kỹ năng số; tập huấn định kỳ cho thành viên Tổ chuyển đổi số cộng đồng về kỹ năng số, hướng dẫn cộng đồng, an toàn thông tin trên môi trường số; giao chỉ tiêu tuyên truyền, hỗ trợ người dân cài ứng dụng, hoàn thành bài học kỹ năng số; cập nhật kết quả hỗ trợ người dân để phục vụ theo dõi, đánh giá việc phổ cập kỹ năng số theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ.

e) Chiến dịch “Thanh niên tình nguyện phổ cập kỹ năng số”

- Thời gian cao điểm: Dịp hè (tháng 8), dịp khai giảng năm học mới (tháng 9 - 10), hưởng ứng Ngày chuyển đổi số quốc gia (10/10).

- Lực lượng: Đoàn viên, học sinh THPT.

- Hoạt động cụ thể: Tổ chức “đi từng ngõ, gõ từng nhà” hỗ trợ người dân sử dụng điện thoại thông minh; phát tờ rơi, cắm nang số, clip hướng dẫn cài đặt ứng dụng, dịch vụ công; hỗ trợ tổ chức lớp học cộng đồng về kỹ năng số cơ bản; tổng hợp, báo cáo kết quả (số người được hỗ trợ, nội dung phổ biến, bài học kinh nghiệm).

5.2. Thời gian thực hiện: Bắt đầu từ Quý IV năm 2025, duy trì thường xuyên, định kỳ hằng quý có đánh giá, sơ kết.

5.3. Phân công thực hiện

- Đơn vị chủ trì: UBND cấp xã.

- Phối hợp thực hiện: Các sở, ngành, Tỉnh Đoàn thanh niên, các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin.

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về phân cấp quản lý ngân sách; huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin, tổ chức xã hội trong và ngoài tỉnh dưới hình thức xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Các đơn vị chủ trì được giao nhiệm vụ chủ động cân đối từ dự toán chi thường xuyên được cấp hàng năm. Trường hợp, kinh phí chi thường xuyên không đảm bảo triển khai các nhiệm vụ, đơn vị xây dựng dự toán kinh phí, tổng hợp vào dự toán ngân sách hằng năm, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý, thẩm quyền được giao chủ động triển khai các nội dung, nhiệm vụ được giao chủ trì, phối hợp thực hiện tại mục II Kế hoạch.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn toàn tỉnh; đồng thời làm đầu mối điều phối chung các hoạt động liên ngành trong quá trình tổ chức thực hiện. .

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số, bảo đảm thống nhất về nội dung, phương pháp và chuẩn đầu ra theo Khung kỹ năng số ban hành kèm theo Quyết định số 757/QĐ-BKHCN ngày 29/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các sở, ngành, địa phương trong việc thực hiện các nội dung Kế hoạch; tổng hợp, đánh giá, định kỳ hằng năm hoặc đột xuất (theo yêu cầu) báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ để theo dõi, chỉ đạo.

- Tham mưu UBND tỉnh công tác tổng kết, đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong phong trào, nhân rộng các mô hình hiệu quả

3. Sở Tài chính

- Hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương lập dự toán kinh phí triển khai các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch; thẩm định, tham mưu cơ quan có thẩm quyền phân bổ kinh phí theo đúng quy định của pháp luật và khả năng ngân sách của địa phương.

- Hướng dẫn tiếp nhận, quản lý, hạch toán các khoản tài trợ từ doanh nghiệp, tổ chức xã hội thực hiện các nội dung Kế hoạch theo đúng quy định pháp luật.

4. UBND các xã, phường

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương. Trong đó, cụ thể hóa kế hoạch đến từng thôn, tổ dân phố, phân công rõ người phụ trách, tổ chức lực lượng hỗ trợ (Tổ chuyển đổi số cộng đồng, đại sứ số, tình nguyện viên...); thường xuyên chỉ đạo Tổ chuyển đổi số cộng đồng theo mô hình “đi từng ngõ, gõ từng nhà” hỗ trợ, hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng số, giao dịch, tương tác trên môi trường số.

- Tổ chức triển khai các mô hình điểm, các hoạt động học tập cộng đồng, đào tạo kỹ năng số cho người dân, gắn với Ngày chuyển đổi số 10/10 và các phong trào thi đua tại địa phương.

- Tổng hợp, đánh giá, báo cáo kết quả triển khai theo yêu cầu, hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, yêu cầu các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Báo Cao Bằng;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- VNPT Cao Bằng, Viettel Cao Bằng;
- VPUB: LĐVP; TTTT, TTPVHCC, CVVX;
- Lưu: VT, VX(M).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trịnh Trường Huy